

Số: 276/QĐ-THKD

Yên Tử, ngày 19 tháng 07 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

V/v công bố công khai thực hiện chế độ lương và phụ cấp lương tháng 06 năm 2025 của Trường TH Kim Đồng

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính sửa đổi bổ sung một số điều của thông tư 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Xét đề nghị của viên chức phụ trách kế toán về việc công khai thực hiện chế độ lương và phụ cấp, chế độ GV dạy HSKT, chế độ phụ cấp GV dạy thể dục ngoài trời theo thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28/09/2018 của Bộ Tài chính.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai thực hiện chế độ lương và phụ cấp lương tháng 06; năm 2025 của Trường TH Kim Đồng (theo các biểu đính kèm)

Điều 2. Thời gian công khai kể từ ngày 19/07/2025 đến hết ngày 19/08/2025

Điều 3. Các ông (bà) trong Ban giám hiệu, tổ tài vụ, các tổ chuyên môn và toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên tổ chức thực hiện Quyết định này./.

Nơi nhận:

- CB, GV, NV;
- Lưu.

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ



Dương Thị Hồng Luyến

Bảng thanh toán tiền lương và các khoản phụ cấp lương, các khoản trích nộp theo lương

THÁNG 06 NĂM 2025

STT	Họ và tên	Hệ số chức vụ	PCTN		Hệ số phụ cấp trách nhiệm	PC độc hại	PC khu vực	HS PC ưu đãi	Công hệ số	Tiền lương tháng	Ngày hưởng lương thực tế	BHXH					BHYT	BHTN	KPCD	Số thực lãnh	Ghi chú
			Hệ số	%								Trích vào lương (1,5%)	Trích vào lương (3%)	Trích vào lương (1,5%)	Trích vào lương (1%)	Trích vào lương (1%)					
1	Dương Thị Hồng Luyến	5,70	0,40	31%	1,89		0,3	3,05	11,34	26.537,940	22	3.272,315	1.495,915	560,968	280,484	186,989	186,989			24.574,551	
2	Nguyễn Thị Duyên	4,34	0,30	20%	0,93		0,3	2,32	8,19	19.159,920	22	2.280,096	1.042,330	390,874	195,437	130,291	130,291			17.791,862	
3	Lương Thị Định	3,65	0,20		0,00	0,1	0,3		4,25	9.945,000	22	1.576,575	720,720	270,270	135,135	90,090	90,090			8.999,055	
4	Dương Thị Bích Nhân	4,34		20%	0,87		0,3	2,17	7,68	17.966,520	22	2.132,676	974,938	365,602	182,801	121,867	121,867			16.686,914	
5	Phạm Thị Đồng	3,99		15%	0,60		0,3	2,00	6,88	16.107,390	22	1.878,991	858,967	322,113	161,056	107,371	107,371			14.979,996	
6	Dỗ Thị Hòa	3,99	0,20	17%	0,71		0,3	2,10	7,30	17.075,682	22	2.007,492	917,711	344,141	172,071	114,714	114,714			15.871,187	
7	Nguyễn Thị Oanh	3,26			0,00	0,2	0,3		3,76	8.798,400	22	1.334,970	610,272	228,852	114,426	76,284	76,284			7.997,418	
8	Nguyễn Thị Thanh Thủy	3,66		15%	0,55		0,3	1,83	6,34	14.833,260	22	1.723,586	787,925	295,472	147,736	98,491	98,491			13.799,109	
9	Lý Thị Phương	3,33	0,15	14%	0,49		0,3	1,74	6,01	14.056,848	22	1.624,568	742,660	278,497	139,249	92,832	92,832			13.082,107	
10	Trần Thị Thương	3,00	0,20	12%	0,38		0,3	1,60	5,48	12.832,560	22	1.467,648	670,925	251,597	125,798	83,866	83,866			11.951,971	
11	Lý Thị Thơm	3,00		12%	0,36		0,3	1,50	5,16	12.074,400	22	1.375,920	628,992	235,872	117,936	78,624	78,624			11.248,848	
12	Nguyễn Thị Mai Lê	3,33	0,15	14%	0,49		0,3	1,67	6,01	14.056,848	22	1.624,568	742,660	278,497	139,249	92,832	92,832			13.082,107	
13	Ngô Thị Lan	3,33		14%	0,47		0,3	1,67	5,76	13.481,208	22	1.554,544	710,649	266,493	133,247	88,831	88,831			12.548,482	
14	Nguyễn Thị Thủy	3,33		14%	0,47		0,3	1,67	5,76	13.481,208	22	1.554,544	710,649	266,493	133,247	88,831	88,831			12.548,482	
15	Nguyễn Thị Miên	2,67		8%	0,21		0,3	1,34	4,52	10.573,524	22	1.180,834	539,810	202,429	101,214	67,476	67,476			9.865,023	
16	Nguyễn Thủy Hằng Ninh	2,67		8%	0,21		0,3	1,34	4,52	10.573,524	22	1.180,834	539,810	202,429	101,214	67,476	67,476			9.865,023	
17	Lưu Thị Lan Anh	2,67		7%	0,19	0,2	0,3	1,34	4,69	10.979,046	22	1.169,901	534,812	200,554	100,277	66,851	66,851			10.277,106	
18	Lương Thị Thanh Linh	2,34			0,00		0,3	1,17	3,81	8.915,400	22	958,230	438,048	164,268	82,134	54,756	54,756			8.340,462	702.000
19	Nguyễn Thị Nga	2,34			0,00		0,3	1,17	3,81	8.915,400	22	958,230	438,048	164,268	82,134	54,756	54,756			8.340,462	
Cộng		64,94								260.364,078		30.856,521	14.105,838	5.289,689	2.644,845	1.763,230	1.763,230			241.850,165	

Ông Bì, ngày 06 tháng 06 năm 2025

Kế Toán

Lương Thị Định



Nội dung	Thanh toán		Bảo hiểm			BHXH trả thay lương	Thực lĩnh
	8% BHXH	1,5% BHYT	1% BHTN	Cộng			
Lương BC hệ số	151.959,600	12.156,768,0	2.279,394,0	1.519,596,0	15.955,758,0	-	136.003,842
PC chức vụ	3.744,000	299,520,0	56,160,0	37,440,0	393,120,0		3.350,880
PC thâm niên nghề	20.619,378	1.649,550,2	309,290,7	206,193,8	2.165,034,7		18.454,343
PC ưu đãi	69,533,100				-		69,533,100
PC độc hại	468,000				-		468,000
PC khu vực	13.338,000				-		13.338,000
PC trách nhiệm	702,000				-		702,000
Tổng cộng	260,364,078	14,105,838	2,644,845	1,763,230	18,513,913	-	241,850,165

BIÊN BẢN

Về việc niêm yết công khai thực hiện chế độ lương và phụ cấp tháng 06 năm 2025
của Trường Trường TH Kim Đồng

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính sửa đổi bổ sung một số điều của thông tư 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Hôm nay, vào hồi 8h00' ngày 19/07/2025, tại phòng họp của Trường TH Kim Đồng

1. Thành phần:

- Toàn bộ CB-GV-NV nhà trường: 17/19 đ/c;
- Chủ trì cuộc họp: Đ/c: Dương Thị Hồng Luyện - Chức vụ: Hiệu trưởng
- Đại diện nhà trường: Đ/c: Nguyễn Thị Duyên - Chức vụ: P.hiệu trưởng
- Đại diện tài chính: Đ/c: Lương Thị Định - Chức vụ: Kế toán
- Người ghi biên bản: Đ/c: Lưu Thị Lan Anh - Chức vụ: Thư ký HD

2. Nội dung:

2.1. Tiến hành niêm yết công khai

- Chế độ lương và PC tháng 06 năm 2025
(Kèm theo danh sách).

2.2. Thời gian niêm yết: Kể từ ngày 19/07/2025 đến hết ngày 19/08/2025

2.3. Địa điểm niêm yết: Tại Bảng thông báo của Trường TH Kim Đồng, phường Yên Tử, tỉnh Quảng Ninh.

3. Trong thời gian niêm yết, nếu tổ chức, cá nhân nào có ý kiến về nội dung công khai của Trường TH Kim Đồng, đề nghị gửi kiến nghị về Trường (qua đ/c Lưu Thị Lan Anh - Chức vụ: Thư ký hội đồng) để tổng hợp, báo cáo và giải quyết theo quy định)

Đề nghị bộ phận Bảo vệ của trường thực hiện việc bảo đảm an toàn bản công khai của Trường TH Kim Đồng từ khi niêm yết đến khi kết thúc niêm yết.

Việc tiến hành niêm yết công khai được kết thúc vào hồi 9h30' ngày 19/07/2025.

Biên bản niêm yết đã được đọc lại cho những người có mặt nghe, thống nhất nội dung và ký nhận.

Biên bản được lập thành 02 (hai) bản, 01 bản niêm yết công khai; 01 bản để lưu hồ sơ tại bộ phận kế toán/.

NGƯỜI GHI BIÊN BẢN

KẾ TOÁN

CHỦ TRÌ

~~Hiệu trưởng~~



Lưu Thị Lan Anh



Lương Thị Định



Dương Thị Hồng Luyện